

ĐẢNG BỘ HÀ NỘI LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH CHỐNG PHÁP PHÁ HOẠI KINH TẾ VÀ ĐÒI BỒI HOÀN TÀI SẢN BỊ MẤT (8 - 1954 — 5 - 1955)

ThS PHẠM THỊ KIM THANH*

Theo Hiệp định Giơnevơ (1954), Hà Nội nằm trong vùng tập kết của quân đội Pháp 80 ngày, Hải Phòng 300 ngày để rút quân khỏi miền Bắc. Bước đường cùng, dựa hẳn vào đế quốc Mỹ, thực dân Pháp đã tiến hành hai chiến dịch lớn phá hoại chính trị, kinh tế ở Hà Nội: di chuyển toàn bộ hồ sơ, máy móc, tài sản ở các công sở, nhà máy và cưỡng ép nhân dân di cư vào Nam. Cuộc đấu tranh chống địch phá hoại gây mất ổn định tình hình thành phố, đòi thực dân Pháp thực hiện nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ, không chỉ trực tiếp góp phần quan trọng giải phóng Thủ đô, mà còn có ý nghĩa chính trị sâu sắc đối với việc củng cố thắng lợi cuộc kháng chiến của cả nước, chuẩn bị mọi mặt cho Trung ương Đảng, Chính phủ và quân đội ta vào tiếp quản Thủ đô Hà Nội.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Đảng, Thành ủy Hà Nội xác định trọng tâm đấu tranh của nhân dân Hà Nội lúc này là giữ bằng được nguồn điện, nước, thông tin liên lạc, đầu mối giao thông, đảm bảo đời sống bình thường của nhân dân trước khi ta vào tiếp quản Thành phố. Ban cán sự nội thành và cán bộ công vận được phân công trực tiếp vào các công sở, nhà máy, xí nghiệp trọng yếu để chỉ đạo công nhân đấu tranh giữ lại máy móc, hồ sơ quan trọng.

Cuộc đấu tranh đầu tiên nổ ra ở Hãng STAI ngày 12 - 8. Công nhân kiên quyết giữ máy

móc, không cho chủ tư bản Pháp mang đi, chủ Hãng phải nhượng bộ. Thắng lợi của công nhân STAI đã cổ vũ, khích lệ công nhân các nhà máy đấu tranh mạnh mẽ, phát triển thành cao trào sâu rộng trong công nhân và nhân dân Thành phố.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban cán sự nội thành, công nhân Nhà máy đèn Bờ Hồ đấu tranh để đảm bảo nguồn điện góp phần giữ gìn trật tự an ninh Thành phố. Từ giữa tháng 8 đến ngày 10 - 9, Giám đốc Nhà máy cho đem đi 17 transformateurs loại lớn và một số máy móc khác. Ngày 10 - 9, địch cho đem hết máy balance. 200 công nhân đang bị nghỉ việc đã kéo đến Nhà máy, phối hợp với công nhân Nhà máy điện Yên Phụ đòi chủ Pháp trả lại máy móc, bảo đảm đủ than dự trữ cho máy chạy. Ban cán sự nội thành đã phát động công nhân, viên chức trong thành phố đấu tranh, ký kiến nghị gửi lên Ủy ban liên hợp đình chiến và Ủy ban kiểm soát quốc tế tố cáo hành động vi phạm Hiệp định Giơnevơ của Pháp. Một số tờ báo tiến bộ cũng lên tiếng ủng hộ công nhân Nhà máy đèn Bờ Hồ... Cuộc đấu tranh rộng lớn này kéo dài đến ngày 26- 9. Giám đốc nhà máy buộc phải cho chở về đủ 4.000 tấn than như đã hứa; về máy móc chúng chỉ trả lại 4 máy phát điện trong tổng số 17 máy đã bị chúng mang xuống Hải Phòng.

Từ cuối tháng 7, chủ Bưu điện Bờ Hồ và Cơ xưởng bưu điện đã bắt công nhân tháo dỡ một

* Ban tuyên giáo Thành ủy Hà Nội

số máy nhỏ; đến 22 - 8 lại tiếp tục tháo dỡ máy cho chở đi. Ngày 8 - 9, Pháp cho lính Bảo chính đoàn vào dỡ máy ở Cơ xưởng, đuổi công nhân, không cho làm việc; đồng thời tháo dỡ tổng đài bộ số ở Bưu điện Bờ Hồ. Công nhân đã mang cơm nắm đến trước xưởng, ngồi gác suốt nửa tháng; gửi đơn lên Ủy ban kiểm soát quốc tế đòi địch phải trả lại máy móc và trả lương 3 tháng 8, 9, 10. Ngày 25 - 9, Pháp phải nhượng bộ, trả lương tháng 9; ngày 2 - 10, cho tất cả công nhân vào làm việc. Ngày 5 - 10, đại biểu Ủy ban kiểm soát quốc tế và Ủy ban liên hiệp Việt - Pháp đã vào làm việc cụ thể về số máy móc bị mất tại Bưu điện Bờ Hồ và ở Cơ xưởng. Ngày 8 - 10, khi cán bộ của Đội hành chính vào kiểm kê tài sản làm biên bản chuyển giao, địch phải cho chở một chuyến xe dụng cụ bưu điện đã bị đem xuống Hải Phòng trở lại Bưu điện Bờ Hồ. Ngày 10 - 10 địch trả thêm một chuyến nữa; nhưng vẫn chưa đầy đủ số dụng cụ chúng đã đem đi. Riêng sơ đồ về hệ thống dây điện thoại ngầm, công nhân đã bí mật cất giữ. Nhờ có sơ đồ này, ta rất thuận lợi khi vào tiếp quản, vận hành đường dây liên lạc Bắc - Nam.

Đêm 20 - 9, Giám đốc nhà ga Hà Nội cho nhân viên chất đầy hai toa tàu chở máy móc chuẩn bị đi Hải Phòng. Sáng 21 - 9, công nhân đấu tranh giữ lại được 12 đầu máy và toàn bộ các toa xe.

Công nhân ở Sở binh lương, Xưởng Génie, Intendance, bộ phận truyền tin bị địch bắt nghỉ việc từ đầu tháng 9. Công nhân công giáo bị vận động vào Nam. Các máy móc quan trọng, địch tháo dỡ đem đi. Từ ngày 7 - 9, cán bộ công vận trực tiếp lãnh đạo công nhân đấu tranh chống địch sa thải, trả lương tháng 9, 10; trả máy móc đồng thời gửi đơn lên Ủy ban kiểm soát quốc tế, Ủy ban liên hiệp Việt - Pháp. Cuối tháng 9, địch trả lại một số máy thuộc

ngành điện, nước, trả lương cho một số công nhân. Tuy nhiên 700 công nhân ở Xưởng Génie bị chúng sa thải không được trả lương như đã hứa. Máy quan trọng ở các xưởng bị chúng mang đi gần hết¹.

Nhà máy bia Hommel, Nhà máy Rượu, Xưởng máy Yên Ninh (thuộc Nha công chính Bắc Việt), Ty công chính, Xưởng Avia... cũng bị chủ tư bản Pháp cho lính vào dùng vũ lực đuổi công nhân, tháo dỡ máy móc đưa lên xe ô tô chở đi. Công nhân kiên quyết đấu tranh, gửi đơn tố cáo lên Ủy ban kiểm soát quốc tế, nhưng đến ngày 10 - 10, máy móc, nguyên vật liệu vẫn bị địch mang đi khá nhiều.

Đi đôi với cuộc đấu tranh quyết liệt của công nhân và nhân dân toàn Thành phố, giới trí thức, bác sĩ, y sĩ, công chức ở Đại học Việt Nam, Bệnh viện Phủ Doãn, Nhà thương mắt, Nhà thương Bạch Mai, Sở y tế Bắc Việt, Trung ương dược liệu... cũng tìm mọi cách cất giấu hoặc bí mật chuyển ra vùng tự do nhiều hồ sơ, tài liệu khoa học, dụng cụ thí nghiệm, thiết bị chữa bệnh, thuốc men quý.

Sau hai tháng bền bỉ, kiên quyết đấu tranh chống địch phá hoại, dưới sự chỉ đạo của Ban cán sự nội thành, công nhân viên chức, nhân dân Hà Nội đã giữ lại được một số máy móc thiết yếu ở các xí nghiệp, công sở quan trọng đảm bảo điện, nước, vệ sinh, giao thông, thông tin liên lạc thông suốt, đời sống sinh hoạt của nhân dân Thành phố tương đối ổn định.

Trong khi trực tiếp chỉ đạo cuộc đấu tranh chống địch phá hoại, Ban cán sự nội thành đã gửi báo cáo cho phái đoàn ta đang họp ở Hội nghị Phù Lỗ. Vì vậy trong Hiệp định số 14 ngày 2 - 10 - 1954, hai bên thoả thuận: phía Pháp phải "bồi hoàn" tài sản đã mang đi hoặc bị Pháp phá hủy.

Từ ngày 2 đến ngày 5 - 10, Đội hành chính và Đội trật tự của ta đã vào Thành phố để cùng

phía Pháp kiểm kê tài sản của từng cơ quan, công sở, nhà máy, xí nghiệp. Ngày 8 -10, các văn bản bàn giao giữa hai bên được ký kết. Những nơi bị mất hồ sơ, tài liệu, máy móc, ta đều lập bản thống kê rõ ràng, hai bên cùng ký, để ta làm cơ sở tiếp tục đấu tranh đòi Pháp "bồi hoàn".

Sau khi tiếp quản Thành phố thắng lợi, Trung ương Đảng thành lập Tiểu ban bồi hoàn tài sản, tiếp tục đấu tranh với địch đòi lại những tài sản địch đã mang đi. Từ ngày 4 - 11 - 1954 Tiểu ban bồi hoàn tài sản Hà Nội bắt đầu làm việc với phía Pháp. Suốt ba tháng "đàm phán" liên tục, đến 14 - 5 - 1955, hai bên đi đến ký kết văn bản chung với các vấn đề cụ thể:

1. Phân loại 137 công sở của Thành phố:

- Loại A: gồm 40 công sở, thiệt hại nặng và được bồi hoàn nhiều.

- Loại B: 8 công sở bị thiệt hại tài sản trang bị thông thường, được bồi hoàn tương đối ít.

- Loại C: 89 công sở mất ít hoặc không bị mất tài sản, ta không đòi bồi hoàn.

Trong 40 công sở thuộc loại A, có 29 công sở bị phá hoại nặng, không hoạt động được.

2. Phương thức bồi hoàn: bằng hiện vật hoặc bằng tiền.

a) Về bồi hoàn bằng hiện vật:

Đến ngày 14 - 5, theo báo cáo của Tiểu ban bồi hoàn có 13 công sở chưa hề được bồi hoàn (Sở thú y, Trường kỹ nghệ, Nhà in quốc gia, Thư viện Trung ương và Lưu trữ Trung ương, Trường mỹ nghệ, 7 trường và cơ quan đại học, các cơ quan của Tòa thị chính); có 10 công sở mới chỉ được bồi hoàn bằng hiện vật dưới 50% số hiện vật phía Pháp đã đồng ý bồi hoàn; 5 công sở được bồi hoàn 50 - 80%².

Từ tháng 5 đến tháng 10 - 1955, Pháp không trả lại máy móc cho ta nữa. Khi tiếp quản Hải Phòng, Pháp mới trả tại chỗ một số tài sản quan trọng của Sở bưu điện và Sở công chính. Như vậy, từ tháng 1 đến tháng 11 -

1955, trong tổng số 137 công sở bị mất tài sản, Pháp chỉ trả đủ 100% hiện vật cho 3 công sở: Sở Công chính, Tòa án, Đài phát thanh.

b) Bồi hoàn bằng tiền:

Sau đợt trả lại tài sản, hiện vật ngày 14 - 5 - 1955, trong biên bản hai bên thoả thuận: tất cả tài sản mà Pháp chưa trả được bằng hiện vật trước khi rút khỏi Hải Phòng, họ sẽ bồi hoàn bằng tiền.

Từ 14 - 5 đến 27 - 6, hai bên đã tiến hành kiểm kê, trị giá các tài sản đó. Đến ngày 19 - 9 - 1955, phía Pháp đã nhận bồi hoàn 265 triệu đồng³, đạt được mức ta đưa ra trong cuộc đấu tranh bền bỉ, quyết liệt trên bàn hội nghị, đòi Pháp phải nghiêm chỉnh thực hiện Hiệp định Giơnevơ về việc chuyển giao khu vực chu vi Hà Nội. Ta đã giành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống địch phá hoại máy móc, hồ sơ, nguyên vật liệu và đòi trả lại tài sản chúng đã tháo dỡ đem xuống Hải Phòng, góp phần quan trọng nhất vào việc giữ lại cơ sở vật chất kỹ thuật của các cơ quan đầu não, các nhà máy, xí nghiệp, công trình lợi ích thiết yếu để tạo dựng nền móng cho công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô Hà Nội trong những năm đầu tiên trên con đường cải tạo và xây dựng chế độ xã hội mới.

1. Báo cáo về cuộc đấu tranh của công nhân các xí nghiệp trong Citadelle sau hội nghị Giơnevơ của Ban Chấp hành công đoàn Citadelle. Lưu trữ tại phòng Lịch sử Đảng Ban tuyên giáo Thành uỷ Hà Nội. KH. TK/156

2. Tổng kết công tác của Tiểu ban bồi hoàn tài sản công cộng bị lấy hay huỷ hoại trong quá trình chuyển giao Thành phố Hà Nội. Báo cáo ngày 28 - 7 - 1955, tư liệu lưu trữ tại Văn phòng Bộ ngoại giao, Vụ Tây Âu - Mỹ Châu. Hồ sơ số 71.

3. Báo cáo tổng kết của Tiểu ban bồi hoàn ngày 15- 10 - 1955, tư liệu lưu trữ tại Văn phòng Bộ ngoại giao, Vụ Tây Âu - Mỹ Châu. Hồ sơ số 71/14.